

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HNGĐ - ST

Ngày 11 - 4 - 2019

V/v: Tranh chấp HN&GD

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Quỳnh - Ông Nguyễn Bá Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Kim Tinh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **49/2019/TLST-HNGĐ**, ngày 12 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và Gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **15/2019/QĐXXST-HNGĐ**, ngày 13 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Tô Thị H - sinh năm 1993

Trú tại: xóm H, xã N, huyện Y- tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: làm ruộng (có mặt)

- Bị đơn: anh Nguyễn Hữu T- sinh năm 1993

Trú tại: xóm H, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Làm ruộng (vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn đề ngày 11/02/2019, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án chị Tô Thị H trình bày: chị và anh Nguyễn Hữu T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tìm hiểu, tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn vào 29/02/2012, tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không phù hợp, bất đồng quan điểm anh T sa vào cờ bạc, nghiện ngập không lo thu vén làm ăn không quan tâm đến vợ con, chị đã nhiều lần khuyên nhủ để giữ gìn hạnh phúc gia đình nhưng không đem lại kết quả gì. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa. Hiện nay anh T đang đi cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động II , xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc,

Nghệ An hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm gì tới nhau nữa chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Tuấn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Vân A - sinh ngày 17/11/2012 và Nguyễn Thị Phương V - sinh ngày 31/5/2016 hiện nay con chung đang ở với chị H. Nay ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi cả 2 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng. Vì hiện nay con chung của vợ chồng đang ở cùng chị ổn định; bên cạnh chị còn có bố mẹ người thân hỗ trợ, chị đi làm công nhân gần nhà có thu nhập ổn định từ 5.000.000 đồng - 6.000.000 đồng đảm bảo cho ba mẹ con chị.

- Về tài sản: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Hữu T quá trình giải quyết, Tòa án đã trực tiếp tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội II, xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc, Nghệ An đề tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án và tiến hành lấy lời khai của anh T. Do anh Thiên đang bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải giữa chị H và anh T được, chị H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải; anh T có đơn xin xử vắng mặt nhưng ý chí và nguyện vọng của anh T được thể hiện tại biên bản lấy lời khai như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh T thừa nhận anh và chị H trước khi cưới có tìm hiểu nhau tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Thành vào ngày 29/02/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bản thân anh sa vào bài bạc làm ảnh hưởng tới gia đình vợ con sau này lại mắc nghiện khiến cho mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Hai bên đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau nữa nhưng anh không muốn vợ chồng ly hôn vì con còn nhỏ song chị H kiên quyết một hai xin ly hôn anh cũng nhất trí để hai bên được giải phóng.

- Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Nguyễn Thị Vân A - sinh ngày 17/11/2012 và Nguyễn Thị Phương V - sinh ngày 31/5/2016. Nếu tòa giải quyết ly hôn anh cũng có nguyện vọng được nuôi con chung nhưng do hiện nay anh chưa có điều kiện nuôi con, nên anh đề nghị Tòa giao hai con chung cho chị H nuôi dưỡng, sau này anh có điều kiện sẽ yêu cầu thay đổi quyền nuôi con.

- Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của chị Tô Thị H tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Do anh Nguyễn Hữu Thiện đang cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội II, xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc, Nghệ An tòa án đã trực tiếp làm việc tại Trung tâm với anh T và anh T đã có đơn xin xét xử vắng, căn cứ vào khoản 1 điều

228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

- Quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị H, anh T là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế thì thấy rằng cuộc sống chung của vợ chồng những năm gần đây không được hạnh phúc, mâu thuẫn do anh T sa vào bài bạc, nghiện ngập khiến tình cảm vợ chồng rạn nứt và đã thực sự căng thẳng, trầm trọng, hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Trên cơ sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh T, anh T đồng ý ly hôn và chị H, anh T đều đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn do đó cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn của chị H và anh Tuấn.

- Quan hệ con chung: Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh T đều có nguyện vọng nuôi con. Việc nuôi con vừa là quyền vừa là nghĩa vụ của các bên nhưng xét điều kiện hoàn cảnh hiện nay anh T đang buộc đi cai nghiện, không có thời gian về chăm con cũng như khả năng kinh tế để bảo đảm cuộc sống sinh hoạt, học tập thường ngày cho các con. Hơn nữa hiện nay con chung của vợ chồng đang ở cùng chị H ổn định; bên cạnh chị còn có bố mẹ người thân hỗ trợ, chị đi làm công nhân gần nhà có thu nhập ổn định từ 5.000.000 đồng - 6.000.000 đồng đảm bảo cho ba mẹ con chị vì vậy cần giữ nguyên hiện trạng tiếp tục giao cho con chung cho chị H 2 con chung là cháu Nguyễn Thị Vân A - sinh ngày 17/11/2012 và Nguyễn Thị Phương V - sinh ngày 31/5/2016 nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh T đến khi có yêu cầu là phù hợp với tình hình thực tế cũng như quy định của pháp luật.

- Quan hệ tài sản: chị H, anh T không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

Tại phiên Tòa đại diện viện kiểm sát có ý kiến và thống nhất: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX và Thư ký cụ thể như sau: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện các quy định tại điều 203 BLTTDS năm 2015. Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền và xác định đúng quan hệ tranh chấp. Việc chấp hành theo pháp luật tố tụng dân sự của thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn, bị đơn; tuy không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được nhưng Tòa án đã lập biên bản lấy lời khai của bị đơn; bị đơn có đơn xin xử vắng mặt; nguyên đơn đề nghị không tiến hành hòa giải được quy định tại khoản 4 điều 207 BLTTDS; quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định xét xử cho các đương sự, thực hiện việc xác minh về tình trạng hôn nhân, con chung chưa thành niên đúng quy định tại khoản 3 điều 208 BLTTDS. Tại phiên Tòa Thẩm phán, HĐXX và Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng giải quyết vụ án.

Với các tài liệu do đương sự cung cấp và thẩm phán thu thập có tại hồ sơ vụ án đủ cơ sở giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

***Về án phí:** Chị H phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; khoản 4 điều 207; khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 55, 81.82.83 của luật Hôn Nhân và Gia đình;

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Thị H và anh Nguyễn Hữu T.

- **Về con chung:** Tiếp tục giao 2 con chung là Nguyễn Thị Vân A - sinh ngày 17/11/2012 và Nguyễn Thị Phương V - sinh ngày 31/5/2016 cho chị Tô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh Nguyễn Hữu T đến khi có yêu cầu.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4, điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc chị Tô Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị H được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003458, ngày 12 tháng 02 năm 2019), chị H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Tô Thị H, vắng mặt anh Nguyễn Hữu T. Tuyên bố để các bên đương sự biết, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các bên Đương sự.
- VKSND H. Yên Thành
- THADS H. Yên Thành
- TAND tỉnh.
- UBND xã N
- Lưu HS

(Đã ký)

Lê Thị Nhung